

Số: /QĐ-SNV

Đắk Nông, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1718/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 390/QĐ-SNV ngày 20/12/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Nội vụ (theo biểu số 02 kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở; Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở; Trưởng Ban Tôn giáo; Trưởng Ban Thi đua – Khen thưởng; Giám đốc Trung tâm Lưu trữ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Trang TTĐT Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Chánh VP Sở;
- Lưu: VT, VP_(KT).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Hương

Đơn vị: SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐẮK NÔNG (Tổng hợp)

Chương: 435

PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 391/QĐ-SNV ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông)

Đvt: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	34.880
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340 - Khoản 341)	29.729
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.867
-	Lương và chi khác theo quy định	11.867
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	17.862
-	Trang phục thanh tra	11
-	Hỗ trợ tiền lương, tiền công lao động và chi hoạt động cho các đối tượng hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ	616
-	Phụ cấp dân quân tự vệ	18
-	Quỹ thi đua khen thưởng tỉnh	5.000
-	Thăm, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	39
-	Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh với thanh niên	61
-	Chuyên mục "Gương Người tốt việc tốt" trên Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh truyền hình, Cổng thông tin điện tử	225
-	Kinh phí thực hiện công tác tôn giáo (đã bao gồm kiểm tra liên ngành; thăm hỏi, hỗ trợ, khen thưởng, triển khai thi hành luật tín ngưỡng tôn giáo,.....)	1.080
-	Thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh (nhiệm vụ do Sở Nội vụ chủ trì thực hiện)	1.260
-	Hỗ trợ kinh phí thực hiện kiểm tra công vụ theo Chỉ thị 13/CT-UBND ngày 13/10/2022; kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; kiểm tra Quy tắc ứng xử, văn hóa, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông và duy trì ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý	108

-	Hoạt động cho các đoàn kiểm tra (Đoàn đánh giá chính quyền cơ sở việc thực hiện nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã năm 2023; Hội đồng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố)	45
-	Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ thi đua, khen thưởng	45
-	Tập huấn công tác văn thư lưu trữ, lưu trữ điện tử cho CBCC lãnh đạo, quản lý và cho công chức làm nghiệp vụ văn thư lưu trữ cấp tỉnh, huyện, xã	81
-	Tổ chức tập huấn cho công chức, viên chức làm công tác Hội, Quĩ	90
-	Tổ chức thi nâng ngạch, thăng hạng đối với cán bộ, công chức, viên chức	430
-	Chi phí làm bìa Quyết định phục vụ tổ chức các buổi công bố Quyết định về công tác cán bộ của UBND tỉnh	27
-	Chỉnh lý tài liệu tồn đọng từ các năm trước đến nay đang được bảo quản tại các cơ quan, đơn vị khối tỉnh	6.300
-	Thành lập mới, bổ sung, chỉnh lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp tỉnh Đắk Nông (liên quan đến việc thành lập thành phố Gia Nghĩa và điều chỉnh địa giới hành chính của các huyện Đắk Mil, Cư Jut, Krông Nô)	491
-	Thực hiện sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác (máy tính, máy in, đường truyền mạng, ...)	135
-	Sửa chữa trụ sở Sở Nội vụ	1.800
2	Chi sự nghiệp văn hóa (Loại 160 - Khoản 161)	1.742
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.742
-	NSNN hỗ trợ/cấp chi thường xuyên cho đơn vị sự nghiệp công lập	1.255
-	Thăm, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	6
-	Số hóa tài liệu vào phần mềm hệ thống quản lý lưu trữ hồ sơ, dữ liệu điện tử	337
-	Chi phí bảo quản tài liệu lưu trữ của Trung tâm Lưu trữ	144
3	Chi sự nghiệp đào tạo	57
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	57
-	Đào tạo theo định mức	57
4	Chi Chương trình mục tiêu	1.552
11.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
11.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.552
-	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	1.552

+	<i>Nội dung thành phần số 08: Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng chính quyền cơ sở (MS: 0498)</i>	1.552
++	<i>Nội dung 01: Triển khai đề án đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyển đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn cho cán bộ, công chức xã theo quy định (MS: 0498)</i>	1.552
5	Dự toán chưa phân bổ	1.800
-	Tổ chức các lớp bồi dưỡng, đào tạo theo tiêu chuẩn cán bộ, công chức (thực hiện phân bổ theo chủ trương của cơ quan có thẩm quyền)	450
-	Trang bị phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức (phân bổ khi có đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo quy định)	1.350